

Số: 80/2023/QĐST-DS

TP. Thái Nguyên, ngày 01 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219, 271 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Trần Ngọc C đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, Bị đơn, Người **kế thừa quyền** nghĩa vụ của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập và nhất trí với việc rút đơn khởi kiện của Nguyên đơn.

Quá trình tổ chức thi hành án: Sau khi Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2014/DSST ngày 01/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và Bản án dân sự phúc thẩm số 40/2014/DSPT ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên bị hủy bởi Quyết định giám đốc thẩm số 123/2017/DS-GĐT ngày 27/11/2017 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên đã thi hành án hoàn trả cho ông Trần Ngọc C số tiền 200.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm và 4.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm; Chưa thi hành án đối với khoản tiền 12.316.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm mà bà Trần Thị Đ phải chịu và khoản tiền 1.895.000đ án phí dân sự phúc thẩm mà bà Trần Thị Đ và ông Ngô Thành T phải liên đới chịu và đã đình chỉ thi hành án bởi Quyết định số 28/QĐ-CCTHADS ngày 25/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Phần nghĩa vụ thi hành án theo đơn yêu cầu của ông Trần Ngọc C (*Buộc bà Trần Thị Đ phải trả cho ông Trần Ngọc C số tiền 246.423.447đ; Bà Trần Thị Đ và ông Ngô Thành T phải liên đới trả cho ông Trần Ngọc C số tiền là 37.901.082đ và khoản tiền lãi do chậm thi hành án*) bà Trần Thị Đ và ông Ngô Thành T chưa thi hành, các đương sự tự thỏa thuận với nhau và ông Trần Ngọc C có đơn xin rút yêu cầu và đình chỉ thi hành án, ngày 28/8/2017 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định về đình chỉ thi hành án số 50/QĐ-CCTHADS ngày 28/8/2017. Đến nay các đương sự không có ý kiến, yêu cầu đề nghị tòa án giải quyết đối với khoản tiền phải thi hành án nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số **40/2023/TLST-DS** ngày **23/03/2023**, Về việc "Kiện đòi tài sản", giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc C, sinh năm 193x

Nơi cư trú: Tổ 05 (nay là tổ x), phường Tân T, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 196x

Nơi cư trú: Tổ 05 (nay là tổ x), phường Tân T, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Thành T, sinh năm 196x (đã chết)

*Người **kế thừa** quyền nghĩa vụ tố tụng của ông T:*

1. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963 (vợ ông T)

Nơi cư trú: **Tổ 05 (nay là tổ 3)**, phường Tân T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Ngô Thị O, sinh năm 198x (con ông T)

Đ/c: Tổ 04, phường Tân T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Ngô Thanh H, sinh 198x (con ông T)

Nơi cư trú: Tổ 03, phường Tân T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án và giải quyết hậu quả của việc thi hành án:

- Về quyền khởi kiện lại vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002646 ngày 21/7/2014 và Tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009712 ngày 12/7/2013 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã được trả lại cho ông Trần Ngọc C theo Quyết định thi hành án chủ động số 540/QĐ-CCTHADS ngày 11/12/2014 và Giấy rút tiền mặt số 07 ngày 18/12/2014.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Cần